

Số: 09/2010/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2010

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định tiêu chuẩn các ngạch Thanh tra viên Công an nhân dân**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

CÔNG VĂN BẢN

Số: 09/2010/QĐ-TTg

Ngày: tháng năm

Kính chuyển:

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 63/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động Thanh tra Công an nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 100/2007/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về thanh tra viên và cộng tác viên thanh tra;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Thanh tra viên Công an nhân dân**

Thanh tra viên Công an nhân dân là sỹ quan nghiệp vụ thuộc lực lượng Công an nhân dân được bố trí làm công tác thanh tra chuyên trách. Sỹ quan được bổ nhiệm vào các ngạch Thanh tra viên Công an nhân dân phải trung thành với Tổ quốc và Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, công minh, khách quan, có năng lực, trình độ và kiến thức chuyên môn theo tiêu chuẩn của các ngạch Thanh tra viên Công an nhân dân.

**Điều 2. Các ngạch Thanh tra viên Công an nhân dân**

1. Thanh tra viên;
2. Thanh tra viên chính;
3. Thanh tra viên cao cấp.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 3. Tiêu chuẩn Thanh tra viên**

##### **1. Chức trách:**

Thanh tra viên có trách nhiệm tham mưu giúp thủ trưởng đơn vị thực hiện một số lĩnh vực công tác thanh tra, chịu trách nhiệm trực tiếp thực hiện các nội dung thanh tra có quy mô, độ phức tạp trung bình.

##### **2. Nhiệm vụ:**

a) Nghiên cứu, tổng hợp, thu thập, xử lý thông tin ban đầu, xây dựng cơ sở dữ liệu về công tác thanh tra;

b) Đề xuất và tham mưu tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác thanh tra định kỳ của đơn vị Công an cấp huyện, phòng và tương đương.

c) Xây dựng kế hoạch thanh tra, tổ chức thực hiện quyết định thanh tra về thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành; giúp thủ trưởng đơn vị xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng; trực tiếp thu thập, xác minh tài liệu, chứng cứ, lập hồ sơ thanh tra, thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân theo quy định;

d) Báo cáo kết quả các nội dung thanh tra, kiến nghị các biện pháp giải quyết;

đ) Tham gia nghiên cứu xây dựng văn bản chỉ đạo công tác thanh tra thuộc lĩnh vực được giao;

e) Tham mưu cho Thủ trưởng đơn vị phụ trách kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra;

g) Thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 40 và Điều 50 Luật Thanh tra.

##### **3. Năng lực:**

a) Có kiến thức lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, nắm vững đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của cấp trên để vận dụng vào công tác thanh tra;

b) Có kiến thức nghiệp vụ cơ bản về công tác công an;

c) Có kiến thức cơ bản về quản lý nhà nước, quản lý kinh tế, văn hoá, xã hội;

d) Am hiểu tình hình kinh tế, xã hội;

đ) Có khả năng nghiên cứu, phân tích tổng hợp tình hình trong lĩnh vực được giao, xây dựng văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác thanh tra trong phạm vi đơn vị cơ sở.

#### 4. Trình độ và điều kiện khác:

a) Nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học ngành công an hoặc đại học ngành khác trở lên đã được bồi dưỡng nghiệp vụ công an, có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch Thanh tra viên;

b) Chính trị: Trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương;

c) Quản lý nhà nước: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên;

d) Ngoại ngữ: Trình độ B trở lên (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức). Tiêu chuẩn này không bắt buộc đối với sỹ quan nghe, nói được một trong các tiếng dân tộc thiểu số tại địa bàn công tác;

đ) Tin học: Trình độ tin học văn phòng;

e) Đã qua công tác trong ngành công an từ hai năm trở lên, trong đó có ít nhất một năm làm công tác thanh tra.

### **Điều 4. Tiêu chuẩn Thanh tra viên chính**

#### 1. Chức trách:

Thanh tra viên chính có trách nhiệm tham mưu trực tiếp giúp thủ trưởng đơn vị về một số lĩnh vực hoặc một số công việc có tính chất quan trọng trong công tác thanh tra, chịu trách nhiệm trực tiếp tổ chức cuộc thanh tra có quy mô rộng, tình tiết phức tạp liên quan nhiều lĩnh vực, nhiều đơn vị, địa phương trong và ngoài ngành công an.

#### 2. Nhiệm vụ:

a) Nghiên cứu, đề xuất những vấn đề về tổ chức và hoạt động thanh tra, biện pháp chỉ đạo công tác thanh tra thuộc thẩm quyền của Công an cấp tỉnh, Cục và tương đương trở lên;

b) Xây dựng kế hoạch thanh tra, tổ chức thực hiện quyết định thanh tra về thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành; giúp thủ trưởng đơn vị xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng; thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân theo quy định;

c) Lập hồ sơ và tiến hành xác minh, kết luận rõ nội dung thanh tra, kiến nghị các biện pháp giải quyết;

d) Kiểm tra kết quả thanh tra do Thanh tra viên thực hiện theo phân công của lãnh đạo khi tham gia Đoàn thanh tra;

đ) Xây dựng văn bản chỉ đạo công tác thanh tra, biên soạn tài liệu và hướng dẫn, phổ biến nghiệp vụ công tác thanh tra cho Thanh tra viên và cộng tác viên thanh tra trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao;

e) Thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 40 và Điều 50 Luật Thanh tra.

### 3. Năng lực:

a) Có kiến thức lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh một cách hệ thống, nắm vững đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của cấp trên;

b) Nắm vững biện pháp nghiệp vụ cơ bản công an và công tác thanh tra;

c) Có kiến thức cơ bản về quản lý nhà nước, quản lý kinh tế, văn hoá, xã hội.

d) Am hiểu sâu tình hình kinh tế, xã hội;

đ) Có năng lực nghiên cứu, tổng hợp, xây dựng văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, sơ kết, tổng kết công tác thanh tra.

### 4. Trình độ và điều kiện khác:

a) Nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học ngành công an hoặc đại học ngành khác trở lên đã được bồi dưỡng nghiệp vụ công an, có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch Thanh tra viên chính;

b) Chính trị: Trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương;

c) Quản lý nhà nước: Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình Chuyên viên chính;

d) Ngoại ngữ: Trình độ B trở lên (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức). Tiêu chuẩn này không bắt buộc đối với sỹ quan nghe, nói được một trong các tiếng dân tộc thiểu số tại địa bàn công tác;

đ) Tin học: Trình độ tin học văn phòng;

e) Đã qua công tác trong ngành công an từ mười một năm trở lên, trong đó có ít nhất một năm làm công tác thanh tra. Nếu đã được bổ nhiệm Thanh tra viên phải được chín năm trở lên.

## **Điều 5. Tiêu chuẩn Thanh tra viên cao cấp**

### **1. Chức trách:**

Thanh tra viên cao cấp có trách nhiệm tham mưu giúp thủ trưởng đơn vị chủ trì các cuộc thanh tra có nhiều tình tiết phức tạp liên quan nhiều lĩnh vực, nhiều đơn vị, địa phương trong và ngoài ngành công an.

### **2. Nhiệm vụ:**

a) Chủ trì nghiên cứu, đề xuất chương trình công tác, những vấn đề về tổ chức và hoạt động thanh tra, biện pháp chỉ đạo công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng trong lực lượng Công an nhân dân và tổ chức thực hiện;

b) Tổ chức công tác kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện quyết định thanh tra và pháp luật về công tác thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng; xử lý đơn thư, tiếp công dân theo quy định;

c) Xây dựng kế hoạch thanh tra và tổ chức thực hiện các cuộc thanh tra; xác minh, kết luận khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng;

d) Trực tiếp chỉ đạo, phối hợp các đơn vị chức năng để thu thập tài liệu, xác minh, kết luận rõ các nội dung thanh tra, kiến nghị các biện pháp giải quyết;

đ) Kiểm tra kết quả thanh tra do Thanh tra viên, Thanh tra viên chính thực hiện theo phân công của lãnh đạo khi tham gia Đoàn thanh tra;

e) Chủ trì nghiên cứu đề tài khoa học cấp cơ sở trở lên, tổng kết chuyên đề, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực công tác thanh tra Công an nhân dân;

g) Chủ trì biên soạn tài liệu giảng dạy và tổ chức bồi dưỡng, phổ biến nghiệp vụ công tác thanh tra cho Thanh tra viên, Thanh tra viên chính và cộng tác viên thanh tra;

h) Thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 40 và Điều 50 Luật Thanh tra.

### **3. Năng lực:**

a) Có kiến thức lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh một cách có hệ thống, nắm vững đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, các mục tiêu chiến lược phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội;

b) Có kiến thức quản lý nhà nước trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hoá, an ninh, quốc phòng, đối ngoại;

c) Am hiểu sâu rộng tình hình kinh tế, xã hội trong nước và quốc tế;

d) Có kiến thức sâu rộng về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ, nắm vững nguyên tắc, biện pháp nghiệp vụ công an và công tác thanh tra;

đ) Có năng lực nghiên cứu khoa học, tổng kết chuyên đề diện rộng thuộc lĩnh vực được giao, đề xuất những vấn đề chiến lược về công tác thanh tra, có khả năng phân tích, khái quát, tổng hợp tình hình hoạt động của nhiều lĩnh vực, đề xuất, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác thanh tra điều hành hoạt động của Thanh tra viên, Thanh tra viên chính, cộng tác viên thanh tra.

#### 4. Trình độ và điều kiện khác:

a) Nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học ngành công an hoặc đại học ngành khác trở lên đã được bồi dưỡng nghiệp vụ công an, có chứng chỉ bồi dưỡng ngạch Thanh tra viên cao cấp;

b) Chính trị: Cao cấp lý luận chính trị;

c) Quản lý nhà nước: Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên cao cấp;

d) Ngoại ngữ: Trình độ C trở lên (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức);

đ) Tin học: Trình độ tin học văn phòng;

e) Đã có đề án, công trình nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trở lên về công tác công an hoặc công tác thanh tra;

g) Đã qua công tác trong ngành công an từ mười bảy năm trở lên, trong đó có ít nhất một năm làm công tác thanh tra. Nếu đã được bổ nhiệm Thanh tra viên chính phải được sáu năm trở lên.

### **Chương III** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

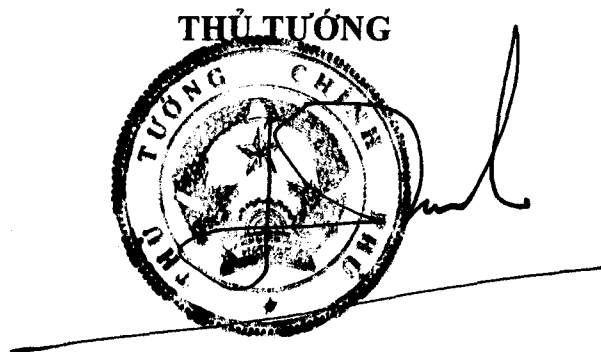
Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 3 năm 2010.

## Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UB Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TCCV (5b).N **200**



**Nguyễn Tấn Dũng**